

Số: **305/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 395/2021/TLST ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Mai Danh H, sinh năm 19877

Chị Vũ Thị Mai D, sinh năm 1980

Cùng trú tại: tổ 49 phường Q, quận C, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 09/02/2004. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến ngày 15/1/2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D cùng thống nhất xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 01 (Một) con chung là cháu Mai Danh Hoàng N (nam), sinh ngày 08/01/2005. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cháu Mai

Danh Hoàng N cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D cùng thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Anh Mai Danh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D cùng thống nhất xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 01 (Một) con chung là cháu Mai Danh Hoàng N (nam), sinh ngày 08/01/2005. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cháu Mai Danh Hoàng N cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Mai Danh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Mai Danh H và chị Vũ Thị Mai D cùng thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Mai Danh H chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Mai Danh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0017964 ngày 17 tháng 11 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
 - Đương sự;
 - VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
 - Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
 - UBND xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
- (GCNKH số 11/2004);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú